

Số: /GLHX-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2024

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN,
XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**
Có giá trị đến hết ngày 20 tháng 02 năm 2024

- Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Theo hồ sơ đề nghị của Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng Thiên Quang ngày 19/01/2024 về cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn (tiếp nhận trực tuyến qua Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi ngày 19/01/2024),

Cho phép lưu hành xe quá khổ giới hạn trên đường bộ của Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng Thiên Quang, với các thông tin và điều kiện quy định như sau:

1. Thông tin tổ hợp xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc (SMRM) tải:			
Thông số kỹ thuật	Đầu kéo hoặc xe thân liền	Rơ moóc/ Sơ mi rơ moóc RM/SMRM	
Nhãn hiệu	FAW	KRNG	
Biển số	76C-071.07	76R-002.44	
Số trục	3	2	
Khối lượng bản thân (tấn)	8,75	7,85	
Khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông (tấn)	15,10	20,00	
Khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông (tấn)	23,98	27,85	
Khối lượng cho phép kéo theo (tấn)	38,12	0	
Kích thước bao của tổ hợp (dài x rộng x cao) (m)	18,15	x	3,2 x 3,4
2. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:			
Loại hàng: 01 Máy đào bánh xích dung tích gầu 0,8m ³			
Kích thước (D x R x C) m:	9,66	x	2,86 x 2,95
Tổng khối lượng (tấn):	19,80		
3. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:			
Kích thước (D x R x C) m:	18,15	x	3,2 x 4,1
Hàng vượt phía trước thùng xe (m):	0,0		
Hàng vượt hai bên thùng xe (m):	0,0	/bên	Hàng vượt phía sau thùng xe 0,0
Tổng khối lượng (tấn):	8,75+7,85+0,13+19,80 = 36,53 Tấn		
(gồm khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân sơ mi rơ moóc + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng)			
4. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:			
Trục đơn:	≤ 10 tấn		
Cụm trục kép:	≤ 18 tấn	(khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = 1,35m)	
Cụm trục kép 2 (SMRM):	≤ 16 tấn	(khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = 1,165m)	
5. Tuyến đường vận chuyển			
- Nơi đi: Km912/QL.1 (Tp. Đà Nẵng).			
- Nơi đến: Km1330/QL.1 (tỉnh Phú Yên).			
- Chiều đi: Từ Km912/QL.1 (Tp. Đà Nẵng) → đi theo đường Hải Vân - Tuý Loan (Tp. Đà Nẵng) → QL.14B (Tp. Đà Nẵng) → đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi → vào QL.1/Km1063+700			

(đi qua địa phận các tỉnh: Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên) → điểm đến tại lý trình Km1330/QL.1 (tỉnh Phú Yên).

- **Chiều về:** Đi theo lộ trình ngược lại.

(Lưu ý: Khi phương tiện lưu thông trên tuyến QL.1 qua các địa phương có tuyến đường tránh thì phương tiện phải đi theo tuyến đường tránh đó và tuân thủ các quy định tổ chức giao thông tại địa phương đó)

Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ

- Đối với chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện: Chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan. Tuân thủ các quy định được ghi trong Giấy phép lưu hành xe.

- Phải kiểm tra và đảm bảo tình trạng kỹ thuật của phương tiện; xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả somi rơ moóc hoặc rơ moóc kéo theo). Hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với somi rơ moóc hoặc rơ moóc phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất. Bố trí đèn nháy, dán phản quang xung quang xe, cờ báo hiệu điểm nhô ra lớn nhất của hàng hóa. Xe không được chở hàng quá tải trọng, chở hàng vượt kích thước cho phép và phải chở đúng loại hàng tại Mục 2 giấy phép này; hàng hoá phải được xếp gọn gàng, bảo đảm cân bằng trọng tâm xe, chằng buộc chắc chắn và phải bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi lưu thông trên đường bộ.

- Phải đi ổn định theo làn đường quy định, chấp hành nghiêm khoảng cách, tốc độ lưu thông hợp lý đảm bảo khoảng cách an toàn cho người và phương tiện khác khi lưu thông trên đường; hạn chế lưu thông vào giờ cao điểm khi đi qua các đoạn đường có mật độ giao thông cao. Phải hợp đồng với đơn vị có chức năng về điện lực, viễn thông để thực hiện việc đóng, cắt điện, nâng hạ tuyến đường dây điện, viễn thông, vật cản trên không ... theo tuyến đường trong suốt thời gian vận chuyển (tuyệt đối không dùng cây khô để chống đỡ đường dây trong quá trình vận chuyển). Khi lưu thông trên đoạn đường vừa thi công, vừa khai thác phải tuân thủ sự điều tiết của lực lượng điều tiết giao thông.

- Xe chạy đúng làn đường với tốc độ quy định để tránh gây xung kích và tránh gây ra sự lệch tâm làm tăng sự ảnh hưởng của tải trọng lên hệ thống dầm mặt cầu. Không dùng, đỗ, phanh, hãm xe trên cầu; không dùng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang. Khi lưu thông đến các cầu có biển "**Hạn chế tải trọng**" có trị số cho phép nhỏ hơn tổng khối lượng của xe và hàng hoá trong giấy phép này là 36,53 (tấn) trên các tuyến đường được đi tại Mục 5 giấy phép này mà đã có đơn nguyên cầu mới bên cạnh trên tuyến quốc lộ có 4 làn xe thì yêu cầu chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện phải liên hệ với lực lượng chức năng có thẩm quyền tại địa phương đó để phân luồng, hướng dẫn điều tiết giao thông cho xe đi theo hướng ngược chiều qua đơn nguyên cầu mới tại các vị trí được mở dải phân cách lân cận 2 đầu cầu.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

- Khi có nhu cầu đổi lại giấy phép lưu hành mới phải nộp lại giấy này./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH VT&XD Thiên Quang;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Khu QLDB III;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLGT.tvtri

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Phiến